

Số: TVHN-20 /DBQG

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

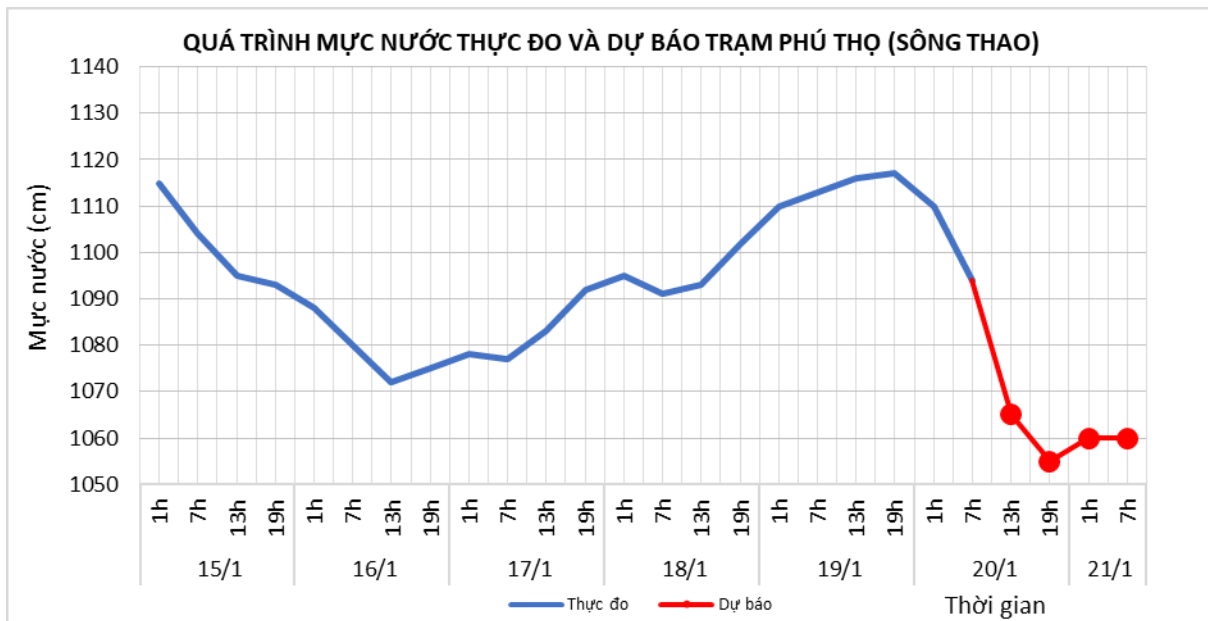
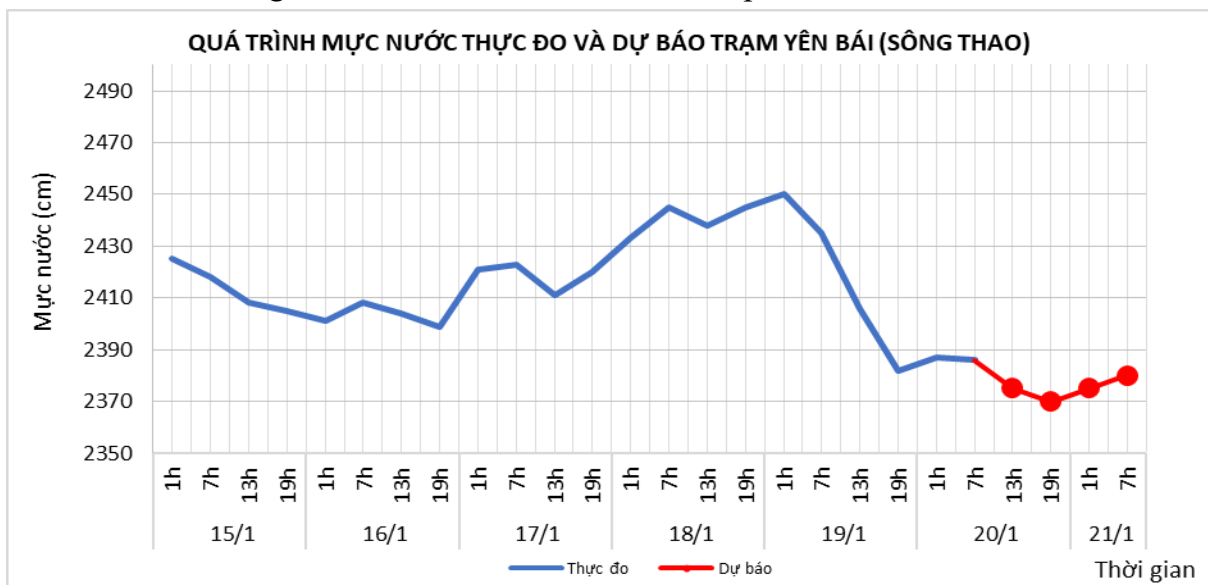
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên

2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 0,80m, thấp nhất là - 0,20m.

2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng điều tiết của các hồ chứa thượng lưu và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng sẽ biến đổi chậm. Đến 7h/22/01 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng xuống mức 0,50m.

2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hoàng Long tại Bến Đé biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu

biến đổi theo triều

3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông dao động theo điều tiết hồ chứa.

4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Vu Gia, trung và thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Vu Gia, trung và thượng lưu sông Thu Bồn khả năng có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo thủy triều.

4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Trà Khúc tiếp tục biến đổi chậm.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.

5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

6. Khu vực Tây Nguyên

6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mực nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.

7. Khu vực Nam Bộ

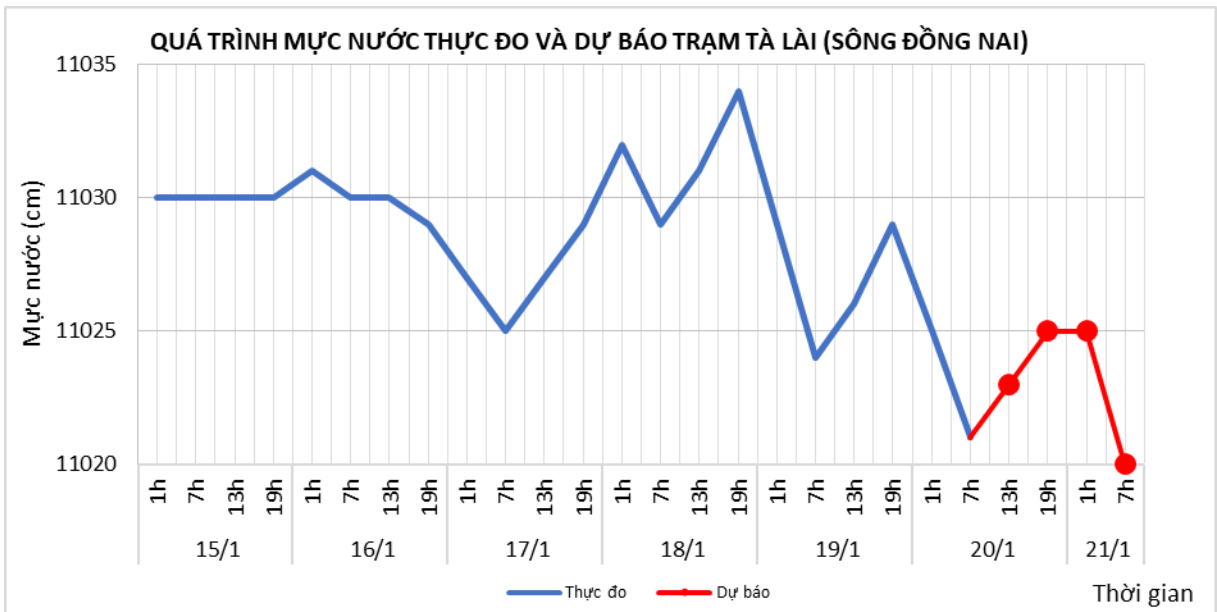
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



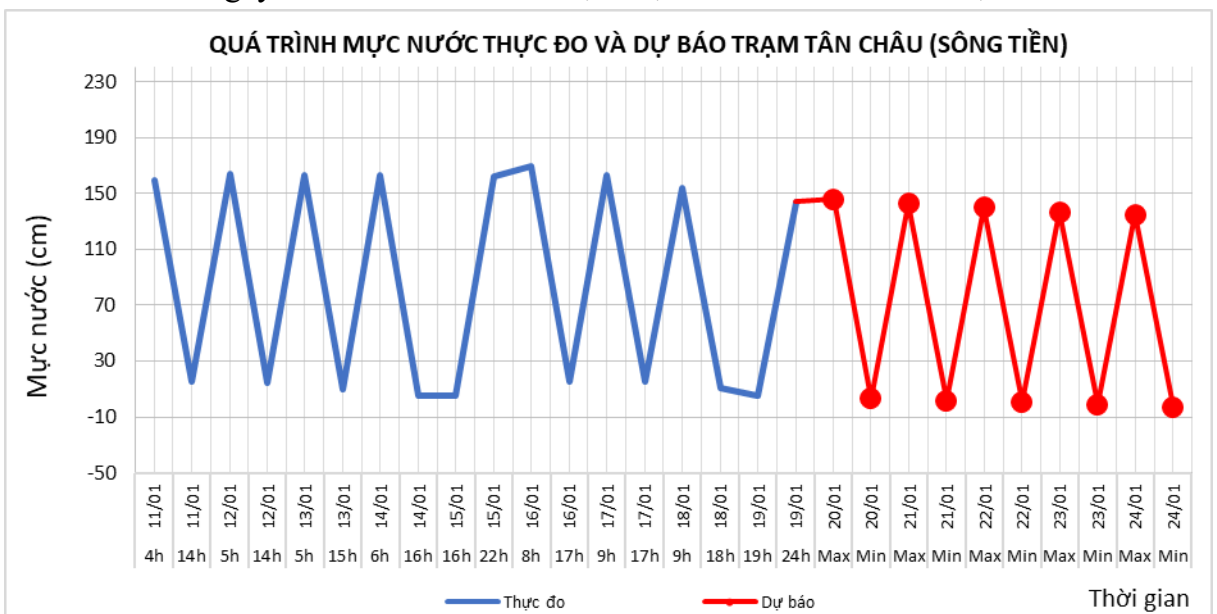
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

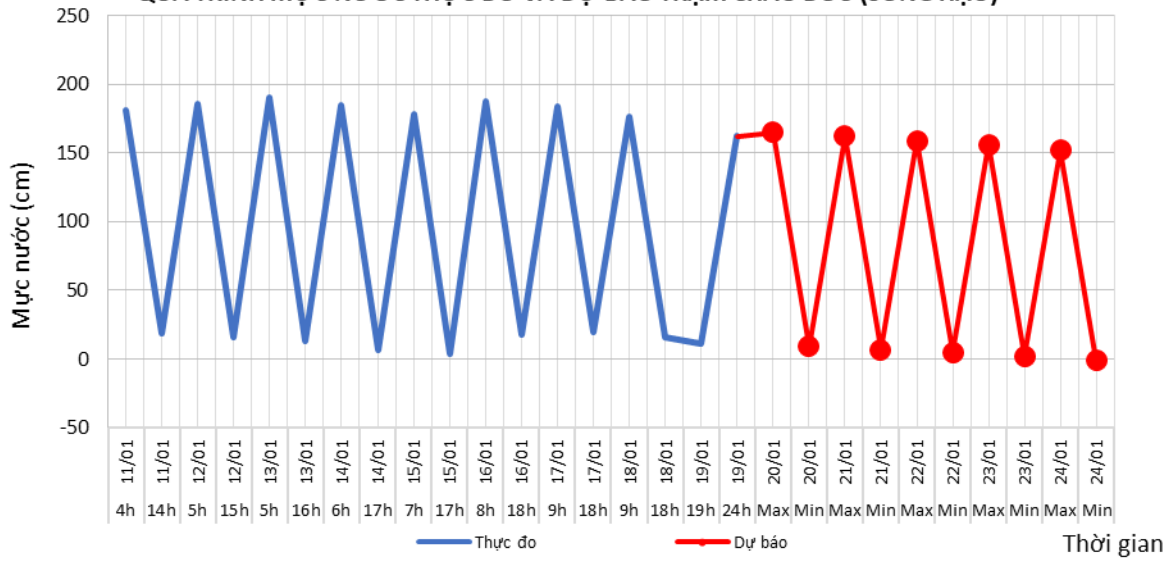
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 19/01 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,49m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,68m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 24/01, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m, tại Châu Đốc ở mức 1,52m..



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-19/01	19h-19/01	1h-20/01	7h-20/01	13h-20/01		19h-20/01		1h-21/01		7h-21/01		13h-21/01		19h-21/01		1h-22/01		7h-22/01	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	453	445	1038	517	600	↑	700	↑	1030	↑	340	↓								
Thao	Yên Bái	2406	2382	2387	2386	2375	↓	2370	↓	2375	↑	2380	↑								
Thao	Phú Thọ	1116	1117	1110	1094	1065	↓	1055	↓	1060	↑	1060	→								
Lô	Tuyên Quang	1258	1198	1182	1196	1210	↑	1220	↑	1230	↑	1250	↑								
Lô	Vụ Quang	476	486	490	490	486	↓	480	↓	488	↑	485	↓								
Hồng	Hà Nội	114	102	66	48	115	↑	105	↓	65	↓	45	↓	120	↑	110	↓	60	↓	50	↓
Cả	Nam Đàn	56	32	-32	53	40	↓	45	↑	-40	↓	40	↑	30	↓	55	↑				
Kôn	Thanh Hòa	662	642	643	659	665	↑	655	↓	650	↓	660	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51602	51590	51586	51560	51580	↑	51575	↓	51600	↑	51580	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41688	41676	41673	41670	41666	↓	41662	↓	41658	↓	41655	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11026	11029	11025	11021	11023	↑	11025	↑	11025	→	11020	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	82	↓	9	↓	70	↓	1	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	88	↓	-14	↓	75	↓	-20	↓
Lục Nam	Lục Nam	88	↓	-26	↓	75	↓	-30	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	96	↓	-13	↓	80	↓	-20	↓
Hoàng Long	Bến Đé	55	↓	-15	↓	50	↓	-20	↓
Mã	Giàng (**)	119	↓	-75	↑	90	↓	-45	↑
La	Linh Cảm	100	↓	-70	↑	80	↓	-60	↑
Gianh	Mai Hóa	50	↓	-55	↑	50	→	-50	↑
Hương	Kim Long	46	↓	26	↑	50	↑	22	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	54	↓	3	↓	50	↓	-2	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	88	↓	64	↓	82	↓	58	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	34	↓	-20	↑	30	↓	-15	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		19/01	20/01	21/01	22/01	23/01	24/01	19/01	20/01	21/01	22/01	23/01	24/01												
Sông Tiền	Tần Châu	144	↓	146	↑	143	↓	140	↓	137	↓	135	↓	5	↓	3	↓	2	↓	1	↓	-1	↓	-3	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	162	↓	165	↑	162	↓	159	↓	156	↓	152	↓	11	↓	9	↓	7	↓	5	↓	2	↓	-1	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 21/01

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng